

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN KHÊ**

Số : 2792/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Khê, ngày 22 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án
hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Công văn số 498/TCKH-ĐT ngày 07 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp thị xã quản lý

Điều 2. Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã An Khê về việc phê duyệt Quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn thị xã hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc nhà nước thị xã An Khê và Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Ban biên tập công TTĐT thị xã;
- Lưu: VT, TCKH. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Vỹ



QUY CHẾ

**Chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với
các dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Gia Lai
thuộc cấp huyện quản lý**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2792 /QĐ-UBND ngày 22 /12/2022
của Chủ tịch UBND thị xã An Khê)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về chi tiêu cho công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng đối với cơ quan, đơn vị chủ trì thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

1. Đảm bảo dân chủ, công khai minh bạch trong việc quản lý, sử dụng chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

2. Làm cơ sở để Phòng Tài chính – Kế hoạch, Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Kho bạc nhà nước thị xã An Khê và các cơ quan liên quan trong việc sử dụng nguồn thu và thanh toán các khoản chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án

Nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán của dự án được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Điều 4. Nội dung chi

Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ, gồm:

1. Chi hỗ trợ trực tiếp cho công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.
2. Chi trả cho các chuyên gia hoặc tổ chức tư vấn thực hiện thẩm tra quyết toán dự án trong trường hợp cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán ký kết hợp đồng theo thời gian với các chuyên gia hoặc thuê tổ chức tư vấn (nếu có).
3. Chi công tác phí, văn phòng phẩm, dịch thuật, in ấn, hội nghị, hội thảo, mua sắm máy tính hoặc trang thiết bị phục vụ công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán.
4. Các khoản chi khác có liên quan đến công tác thẩm tra quyết toán, phê duyệt báo cáo quyết toán.

Điều 5. Mức chi

1. Chi trả cho các chuyên gia hoặc tổ chức tư vấn thực hiện thẩm tra quyết toán dự án trong trường hợp cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán ký kết hợp đồng theo thời gian với các chuyên gia hoặc thuê tổ chức tư vấn (nếu có); chi công tác phí, văn phòng phẩm, dịch thuật, in ấn, hội nghị, hội thảo, mua sắm máy tính hoặc trang thiết bị phục vụ công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán; các khoản chi khác có liên quan đến công tác thẩm tra, quyết toán: 15% số thu tiền chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán của mỗi dự án, công trình.

2. Chi hỗ trợ trực tiếp cho công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: 85% số thu tiền chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán của mỗi dự án, công trình; trong đó:

- Chi hỗ trợ công tác phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: 18% số thu tiền chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán của mỗi dự án, công trình (*Chi cho Văn phòng HĐND và UBND thị xã để thực hiện chi hỗ trợ hoạt động cho lãnh đạo UBND thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã, các đơn vị, cá nhân liên quan của Văn phòng HĐND và UBND thị xã*).

- Chi hỗ trợ công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: 67% số thu tiền chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán của mỗi dự án, công trình (*Chi cho lãnh đạo cơ quan chủ trì phê duyệt kết quả thẩm tra, người trực tiếp thực hiện thẩm tra hồ sơ quyết toán và các cá nhân liên quan của cơ quan chủ trì thẩm tra*).

3. Mức chi cụ thể: Đối với những nội dung chi có định mức Nhà nước ban hành thì thực hiện theo quy định, đối với những nội dung chưa có quy định thì Người đứng đầu cơ quan quyết định, đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

Điều 6. Lập dự toán và quyết toán

1. Lập dự toán: Căn cứ tình hình thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư công và kế hoạch thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành trong năm kế hoạch, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thẩm tra quyết toán có trách nhiệm xây dựng dự toán thu, chi từ chi phí thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để có cơ sở thực hiện hằng năm.

2. Thanh toán, quyết toán: Thực hiện theo điểm d khoản 2 Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Tài chính – Kế hoạch (trừ trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có quyết định khác), Văn phòng HĐND và UBND thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này và quy định pháp luật có liên quan.

Hàng năm, Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Quy chế về UBND thị xã để theo dõi, chỉ đạo.

2. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo văn bản mới. Các nội dung khác chưa quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định và chế độ hiện hành của Nhà nước.

